



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ
KHOA Y TẾ CÔNG CỘNG
BỘ MÔN THỐNG KÊ – DÂN SỐ HỌC

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

HỌC PHẦN:

DÂN SỐ - TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE

(Dành cho đối tượng ngành Y Đa khoa, Y học cổ truyền, Dược,
Răng hàm mặt)



Năm 2019

LỜI NÓI ĐẦU

Tự học là một trong những kỹ năng vô cùng quan trọng của mỗi con người, đặc biệt là sinh viên khối ngành sức khỏe. Sinh viên có phát huy được năng lực tự học, tự nghiên cứu mới có thể hiểu sâu, nhớ lâu các kiến thức, kỹ năng đã được học. Việc tự học có thể thực hiện bất kỳ ở đâu, lúc nào tùy thuộc vào tính linh động của sinh viên. Sinh viên trường ĐH Y Dược Cần Thơ được học theo học chế tín chỉ với thời gian tự học luôn gấp đôi thời gian học lý thuyết, vì vậy sinh viên cần phải tự học nhiều hơn, dành nhiều thời gian cho việc tự nghiên cứu sách, giáo trình, các tài liệu tham khảo và kỹ năng y khoa... có như vậy mới có thể thực sự đạt được năng lực cần thiết cho quá trình học tập và hành nghề sau này.

Bộ môn Thống kê - Dân số học biên soạn tài liệu hướng dẫn tự học nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng tự học, hệ thống lại các kiến thức đã học trên lớp, phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân tích, xác định vấn đề từ việc đọc giáo trình, tìm kiếm tài liệu tham khảo, thực hiện chuyên đề, ... Bộ môn hi vọng với các tài liệu hướng dẫn tự học của các học phần do bộ môn quản lý có thể giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng tự học, hiểu sâu hơn nữa các kiến thức, kỹ năng đã được học.

Bộ môn Thống kê – Dân số học, Khoa Y tế Công cộng

THÔNG TIN BỘ MÔN THỐNG KÊ – DÂN SỐ HỌC

Bộ môn Thống kê – Dân số học bao gồm 5 giảng viên, trong đó có 1 giảng viên kiêm nhiệm.

ThS.BS. Nguyễn Tấn Đạt

Chức vụ: Phó Trưởng Bộ môn - Phụ trách Bộ môn

Email: ntdat@ctump.edu.vn

TS.BS. Dương Phúc Lam

Chức vụ: giảng viên

Email: dplam@ctump.edu.vn

ThS.BS. Nguyễn Ngọc Huyền

Chức vụ: Giáo vụ Bộ môn

Email: nnhuyen@ctump.edu.vn

ThS. Lê Văn Lèo

Chức vụ: giảng viên

Email: lvleo@ctump.edu.vn

ThS. Nguyễn Chí Minh Trung

Chức vụ: giảng viên kiêm nhiệm

Email: nctrung@ctump.edu.vn

Phần 1

HƯỚNG DẪN PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

1. Các hình thức tự học

- 1.1. Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- 1.2. Bài tập: cá nhân, nhóm
- 1.3. Báo cáo chuyên đề
- 1.4. Đóng vai tình huống

Bất kỳ một hình thức tự học nào cũng sẽ mang lại hiệu quả nếu sinh viên có kế hoạch học tập cụ thể và hợp lý. Tùy vào bài học, mỗi giảng viên sẽ cho SV thực hiện các hình thức cụ thể ở mỗi bài.

2. Hướng dẫn các hình thức tự học

2.1. Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu

Sinh viên cần xác định được nội dung cần đọc, cần nghiên cứu thông qua các câu hỏi của giảng viên. Đọc thêm các tài liệu tham khảo về nội dung bài học.

Sinh viên cần rèn luyện kỹ năng đọc sách, kỹ năng nghiên cứu tài liệu:

- Khi đọc giáo trình, cần phải ghi chép, lập dàn bài cho những phần cần nghiên cứu đầu tiên là dàn ý sơ lược và sau đó chi tiết hóa dần; Tập trung vào các mục tiêu, ghi lại các điểm quan trọng trong từng nội dung hay chưa hiểu để có thể xem lại hoặc các thắc mắc cần giải đáp.

- Sau khi tóm tắt được phần cần đọc thì trả lời các câu hỏi của giảng viên yêu cầu theo hiểu biết của mình dựa vào tài liệu đã được đọc. Có thể áp dụng cách tóm tắt theo từ khóa, cây vấn đề, ...

- Trao đổi với giảng viên về những phần kiến thức khó, kiến thức không hiểu

- Sinh viên có thể kết hợp những sinh viên khác thành nhóm học tập, trao đổi thông tin, học hỏi lẫn nhau để hiểu nội dung bài học.

2.2. Bài tập: cá nhân, nhóm

Đối với bài tập cá nhân: sinh viên tự học tùy thuộc vào sự linh động trong giờ học tập của bản thân. Sinh viên tự lên kế hoạch học tập để thực hiện theo các yêu cầu của giảng viên. Việc học có thể tiến hành bất kỳ lúc nào, và ở đâu tùy thuộc vào sinh viên.

Đối với bài tập nhóm:

- Nhóm sinh viên cần chọn ra *một nhóm trưởng hay một người điều hành* chung buổi thảo luận, sau đó tiến hành thảo luận nhóm. Để một nhóm hoạt động hiệu quả thì

vai trò của người lãnh đạo là rất quan trọng, người lãnh đạo trong nhóm giúp nhóm hoạt động ổn định, có sự chỉ đạo và phân chia công việc đến từng cá nhân.

- Cần *phân công, thảo luận giữa các thành viên* trong nhóm để xây dựng, góp ý chỉnh sửa câu hỏi sao cho phù hợp với nội dung được học, đảm bảo tính khoa học và có cơ sở. Việc phân công công việc là yếu tố quyết định đến hiệu quả công việc, nếu làm không tốt thì kết quả công việc bị chùng lún, chậm tiến độ, các thành viên trong nhóm đùn đẩy công việc với nhau và đồng nghĩa với việc kết quả làm việc của nhóm sẽ trở nên tồi tệ hơn.

- *Xác định mục tiêu học tập* của buổi thảo luận là gì, đầu ra của buổi thảo luận là gì (Theo yêu cầu của GV hoặc SV tự đặt ra mục tiêu)

- Nhóm trưởng *phân công cụ thể đối từng thành viên trong nhóm về nội dung thảo luận*. Tập trung thảo luận cho từng mục tiêu, mỗi sinh viên trong nhóm đều đưa ra ý kiến của mình về nội dung cần thảo luận. Nhóm trưởng là người điều phối và tổng hợp ý kiến.

- *Thống nhất ý kiến* của các thành viên, trình bày “sản phẩm” vào cuối buổi thảo luận, để các thành viên xác nhận.

- Có thể đề ra kế hoạch cho buổi thảo luận tiếp theo (nếu có). Nên luân phiên giữa các thành viên trong nhóm đảm nhận vị trí nhóm trưởng.

- Thành viên trong nhóm cần *tôn trọng nhóm trưởng và các thành viên*, có tính kỷ luật trong nhóm, mỗi thành viên cần nộp “sản phẩm” đúng hạn theo yêu cầu của nhóm trưởng.

Làm việc nhóm giúp cho mỗi cá nhân nâng cao kỹ năng hợp tác, phối hợp, nâng cao được kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng tổ chức công việc, trợ giúp và tôn trọng lẫn nhau và có trách nhiệm với việc được giao.

2.3. Báo cáo chuyên đề

Một buổi báo cáo bài tập, chuyên đề mà trong đó người học phải chủ động hoàn toàn mọi bước từ khâu chuẩn bị tài liệu, trình bày nội dung đưa dẫn chứng, trao đổi, thảo luận với các thành viên trong lớp học và sau đó phải tự rút ra được nội dung học hay vấn đề khoa học cũng như đem ra các đề xuất để phát triển mở rộng nội dung, là một phương pháp tuyệt vời để đem ra quan điểm của mình về bài học đến với mọi người.

Để thực hiện báo cáo seminar tốt, sinh viên cần thực hiện các bước sau:

Bước 1: Xác định chủ đề cần trình bày (Theo yêu cầu của giảng viên)

Bước 2: Tìm tài liệu xoay quanh chủ đề, xem chủ đề như một cái trục và mọi vấn đề trong buổi seminar đó xoay quanh cái trục đó.

Bước 3: Lập một dàn ý sơ bộ cho toàn bộ chủ đề, phải theo mạch logic đầy đủ, nhấn mạnh những điểm quan trọng.

Bước 4: Đọc thật kỹ tài liệu đã chuẩn bị từ trước, rút ra kết luận và diễn đạt theo ý của mình.

Bước 5: Viết bài theo dàn ý đã chuẩn bị kỹ càng.

Bước 6: Đọc đi đọc lại nhiều lần để bắt được mạch cảm xúc và hiểu được rõ về nội dung mình nói.

Bước 7: Chăm chút, chỉnh sửa cho bài viết để có thể tạo điểm nhấn cho người nghe.

Bước 8: Làm bài báo cáo powerpoint thuyết trình trước mọi người.

Sau khi báo cáo, các sinh viên trong lớp góp ý, nhận xét cho bài thuyết trình. Giảng viên sẽ tổng kết, góp ý, lưu ý những điểm quan trọng của chủ đề báo cáo.

Phần 2

QUY ĐỊNH NỘI DUNG TỰ HỌC

2.1. Nội dung bắt buộc đối với các đối tượng

- Mỗi cá nhân sử dụng phương pháp đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu để xây dựng ngân hàng câu hỏi cho môn học này. **Tất cả sinh viên của lớp đều phải thực hiện.**

- Lớp chia ra nhóm sinh viên, mỗi nhóm khoảng 10-15 bạn và bốc thăm chọn bài.

Tổng số câu hỏi phải nộp về Bộ môn tương ứng theo bài và theo tiết. Bài 1 tiết là 100 câu, 2 tiết là 200 câu. Các câu hỏi MCQ (4 lựa chọn, 1 lựa chọn đúng).

Trong quá trình tự học, hoàn thành yêu cầu của Bộ môn sinh viên sẽ phải đọc bài, nghiên cứu tài liệu, giúp sinh viên hiểu sâu về vấn đề và học tập được tốt hơn.

2.2. Nội dung tự học theo bài

Tùy theo nội dung bài và giảng viên sẽ phân các bài tập theo mục tiêu bài học. (*xem chi tiết phần 3*).

2.3. Quy định nộp bài

Nội dung bắt buộc: nộp **trước 17 giờ**, ngày **thứ 6** của **tuần thứ 14** theo lịch học chung của Trường. Đại diện Nhóm trưởng tổng hợp các file, lưu theo ngành-khóa-lớp_nhóm_loại bài tập.

Ví dụ: Y43A_nhom1_NHCH

Lớp gửi sản phẩm tự học nhóm theo link nộp bài được đăng trên website bộ môn.

Vào trang web trường (ctump.edu.vn) → Khoa Y tế công cộng → Bộ môn Thống kê – Dân số học → Mục hoạt động sinh viên (mục c. Hoạt động tự học).

Link: <http://www.ctump.edu.vn/Default.aspx?tabid=1860>

Nhóm nộp trễ tất cả thành viên trong nhóm sẽ bị trừ điểm theo quy định.

2.4. Lượng giá - kiểm tra tự học

Điểm bài tập tự học được tính vào thang điểm 10 chung cho phần kiểm tra tự học.

Cột kiểm tra tự học được tính vào một trong những cột kiểm tra thường xuyên.

Tổng điểm kiểm tra tự học là trung bình cộng của các cột điểm của mỗi cá nhân trong các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.

1. Chấm điểm bài tập tự học của cá nhân

Lượng giá kết quả tự học cá nhân thông qua câu hỏi của giảng viên dưới hình thức câu hỏi trắc nghiệm/ tự luận tại giảng đường hoặc **kiểm tra trực tuyến (online)**. Giảng viên sẽ thông báo thời gian kiểm tra cụ thể cho các lớp trước ngày kiểm tra.

2. Chấm điểm bài tập tự học theo nhóm

Là bài tập bắt buộc tại mục 2.1 và bài tập nhóm theo nội dung bài học tại phần 3.

GV chấm điểm bài tự học của nhóm dựa trên:

+ Nộp bài tập đúng hạn

+ Hình thức, nội dung bài tập đúng theo yêu cầu.

Phần 3

YÊU CẦU VỀ NỘI DUNG TỰ HỌC

NỘI DUNG PHẦN: DÂN SỐ

Bài 1

NHẬP MÔN DÂN SỐ

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Nêu được mục đích và đối tượng nghiên cứu dân số học, dân số và phát triển.
2. Trình bày được các khái niệm về dân cư, dân số và phát triển.
3. Giải thích được đối tượng và phạm vi nghiên cứu trong dân số học.
4. Trình bày Ý nghĩa thực tiễn của dân số học.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Hãy trình bày mục đích và đối tượng nghiên cứu dân số học.
2. Hãy phân biệt sự khác biệt giữa các khái niệm dân cư, dân số và dân số học.
3. Giải thích mối quan hệ giữa dân số và phát triển, phân tích một ví dụ minh họa và mối quan hệ này.
4. Nêu được các Ý nghĩa thực tiễn của dân số học, phân tích các dạng vận động trong dân số học.

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 2

LÝ THUYẾT DÂN SỐ

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Trình bày được những điểm cơ bản của lý thuyết dân số thời cổ đại đến trước cách mạng công nghiệp.
2. Mô tả được nội dung của lý thuyết dân số thời kỳ cách mạng công nghiệp.
3. Phân tích được những nội dung lý thuyết dân số hiện đại.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Trình bày quan điểm lý thuyết dân số trong thời kỳ cách mạng công nghiệp.
2. Trình bày quan điểm lý thuyết dân số hiện đại.
3. Hãy nêu những luận điểm chính của chủ nghĩa Mác về dân số.

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 3

QUI MÔ, CƠ CẤU VÀ PHÂN BỐ DÂN CƯ

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Trình bày được khái niệm và các chỉ tiêu về quy mô dân số.
2. Phân tích được thực trạng phân bố dân số và ảnh hưởng của nó đến phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta.
3. Mô tả được khái niệm và các chỉ tiêu cơ cấu dân số.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Quy mô dân số là gì? Hãy phân biệt quy mô dân số trung bình và quy mô dân số thời điểm.
2. Phân tích lợi ích của nghiên cứu phân bố dân số đối với quản lý kinh tế xã hội? Khi nghiên cứu phân bố dân số thì dùng những chỉ tiêu nào?
3. Cơ cấu dân số là gì? Có những loại cơ cấu dân số nào?
4. Phân tích ảnh hưởng ưu điểm và hạn chế của cơ cấu dân số vàng.
5. Phân tích những thách thức mà xã hội gặp phải khi có cơ cấu dân số già.
6. Phân tích và tính các cơ cấu quan trọng nhất của dân số.

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 4

MỨC SINH VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Phân tích được khái niệm và các chỉ tiêu đánh giá mức sinh.
2. Mô tả được xu hướng biến động mức sinh.
3. Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Phân biệt mức sinh với khả năng sinh sản?
2. Nêu ý nghĩa của các chỉ tiêu đánh giá mức sinh? Tại sao nói Tổng tỷ suất sinh là chỉ tiêu có ý nghĩa nhất trong đánh giá mức sinh?
3. Thế nào là mức sinh thay thế? Nghiên cứu mức sinh thay thế có ý nghĩa gì đối với quản lý quá trình dân số và quá trình quản lý kinh tế xã hội?
4. Các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh có thể chia thành mấy nhóm; Phân tích chi tiết từng nhóm cụ thể?

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 5

MỨC CHẾT VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Mô tả được khái niệm và các chỉ tiêu đánh giá mức chết.
2. Phân tích được xu hướng biến động mức chết và các yếu tố ảnh hưởng.
3. Trình bày được một số đặc trưng chủ yếu về chết.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Trình bày ưu, nhược điểm và ý nghĩa của từng chỉ tiêu đánh giá mức chết.
2. Tại sao nói tỷ suất chết trẻ em phản ánh trình độ phát triển kinh tế, y tế giáo dục và xã hội của các quốc gia ?
3. Hãy phân tích sự khác biệt của mức chết theo tuổi, giới tính, mức sống, thành thị và nông thôn.

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 6

DI DÂN VÀ ĐÔ THỊ HÓA

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Trình bày được bản chất và phân loại di dân.
2. Mô tả được các phương pháp đo lường và các đặc trưng chủ yếu về di dân.
3. Phân tích được mối quan hệ của di dân đến phát triển dân số và KTXH
4. Trình bày được khái niệm và các chỉ tiêu chủ yếu của đô thị hoá.
5. Phân tích được mối quan hệ giữa đô thị hóa với phát triển dân số và các vấn đề kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Phân tích mối quan hệ giữa di dân đến phát triển dân số và kinh tế - xã hội. Liên hệ thực tế địa phương.
2. Phân tích mối quan hệ qua lại giữa đô thị hóa với phát triển dân số và kinh tế - xã hội. Liên hệ thực tế địa phương.

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 7

DÂN SỐ VÀ PHÁT TRIỂN Y TẾ

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Trình bày được sự phát triển của hệ thống y tế của mỗi quốc gia.
2. Trình bày sự tác động của y tế đối với dân số.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Dựa vào số liệu của Việt Nam phân tích mối quan hệ giữa dân số và y tế.
2. Các yếu tố dân số nào ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch phát triển ngành y tế?

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 8

CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Trình bày được một số khái niệm về chất lượng dân số.
2. Giải thích được 3 chỉ báo cơ bản đánh giá chất lượng dân số: GDP bình quân đầu người; Chỉ báo giáo dục (số năm học trung bình); Chỉ báo tuổi thọ bình quân
3. Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dân số: Gen di truyền; Giáo dục; Văn hóa; Truyền thông; Xã hội; Kinh tế; Môi trường.

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Chất lượng dân số là gì? Có những chỉ tiêu nào đánh giá chất lượng dân số?
2. Phân tích 3 thành tố cấu thành chỉ số phát triển con người
3. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dân số
4. Chia nhóm thảo luận về:
 - 1/ Phân tích 5 chỉ báo đánh giá chất lượng dân số.
 - 2/ Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dân số

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

Bài 9

DỰ BÁO DÂN SỐ

MỤC TIÊU TỰ HỌC

1. Trình bày được các khái niệm và phương pháp dự báo dân số
2. Áp dụng được 2 phương pháp dự báo dân số: cấp số cộng và cấp số nhân

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

- Đọc giáo trình, sách, nghiên cứu tài liệu
- Bài tập: cá nhân, nhóm
- Sinh viên làm việc nhóm và tự diễn giải và tóm tắt lại các nội dung của bài học những mục tiêu của bài.

NỘI DUNG TỰ HỌC

Sinh viên tự học theo mục tiêu được đưa ra như trên

Bài tập cá nhân

1. Trình bày khái niệm dự báo dân số. Khi dự báo dân số cần chú ý phân tích những yếu tố nào để có thể đưa ra được các giả thuyết khoa học?
2. Trình bày ưu nhược điểm của từng phương pháp dự báo dựa vào các hàm số toán học đơn giản
3. Trình bày các bước tiến hành phương pháp dự báo thành phần. Tại sao trong phương pháp này lại có một bước gọi là bước chuyển tuổi của dân số? Tại sao gọi là phương pháp dự báo thành phần?
4. Tại sao trong dự báo di dân bằng phương pháp thành phần lại cần quan tâm đến biến động tự nhiên dân số trong cộng đồng người di cư.

YÊU CẦU LƯỢNG GIÁ VÀ NỘP BÀI

- Xem Mục 2.3, 2.4. ở Phần 2.

NỘI DUNG PHẦN: GIÁO DỤC SỨC KHỎE

Yêu cầu về tự học phần giáo dục sức khỏe thực hiện theo sổ tay tự học sẽ do Bộ môn Tổ chức quản lý y tế triển khai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Bộ môn Dân số học (2009), *Dân số học : Sách đào tạo hệ Bác sĩ Y học dự phòng*, Trường Đại học Y Hà Nội, Hà Nội.
- 2) Nguyễn Văn Lơ, Diệp Từ Mỹ, Nguyễn Văn Truyền, Trương Phi Hùng, Trần Thị Trung Chiến (2011), *Bài giảng dân số học*, NXB Y Học, Hà Nội.
- 3) Nguyễn Đình Cử (1999), *Giáo trình Dân số*, NXB Y học, Hà Nội.
- 4) Krickeberg, Klaus, Nguyễn Đức Thanh, Trần Trọng Khuê (2014), *Khoa học dân số và y tế công cộng*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
- 5) Tổng cục thống kê (2011), *Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009 Điều kiện ở của hộ dân cư và một số khuyến nghị chính sách*, Hà Nội.
- 6) Tổng cục thống kê (2011), *Dự báo dân số Việt Nam: một số chỉ tiêu chủ yếu*, Hà Nội.
- 7) Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung Ương (2019), *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 0 giờ ngày 1 tháng 4 năm 2019*, Nhà xuất bản Thống kê, Việt Nam 2019, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.